TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH Z**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2019/HSST
Ngày 18 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH Z

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Phạm Thanh Tùng** .

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông **Lê Minh Trí**, Chủ tịch Liên Đoàn Lao động huyện S.

2. Bà **Lý Thị Đào**, Cán bộ hưu trí .

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Văn Dũng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Z.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Z tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Phước Thiện** – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Z xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn A, sinh năm 1980; Tại: huyện S, tỉnh Z. Nơi đăng ký thường trú: Ấp Lương Văn Huỳnh, xã Ngọc Tố, huyện S, tỉnh Z; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T1, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1957; bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị Hồng N2, sinh năm 1984 và có một người con sinh năm 2004; anh, em ruột có 04 người lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1988, bị cáo là con thứ; tiền án: Không, tiền sự: 01 lần:Vào ngày 26/6/2018 bị Công an thị xã Y ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 84/QĐ-XPVPHC với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo nộp phạt ngày 12/7/2018; bị cáo áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. (có mặt).

2. Ngô Văn B, sinh năm 1986; Tại: huyện S, tỉnh Z. Nơi đăng ký thường trú: Ấp M, xã N, huyện S, tỉnh Z; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn C1, sinh năm 1955 và bà Đồng Thị L1, sinh năm 1955; bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị D2, sinh năm 1988 và có hai người con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; anh, em ruột có 05 người lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: Không, tiền sự: 01 lần: Vào ngày 26/6/2018 bị Công an thị xã Y ra Quyết định xử

phạt vi phạm hành chính số 77/QĐ-XPVPHC với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo nộp phạt ngày 12/7/2018; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. (có mặt).

3. Diệp Hoàng C, sinh năm 1984; Tại: Thành phố Z, tỉnh Z. Nơi đăng ký thường trú: Số 16, đường Sương Nguyệt Anh, Khóm 6, Phường 7, thành phố Z, tỉnh Z; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Diệp C3 (chết) và bà Diệp Thị T3 (chết); bị cáo có vợ là bà Lê Thị Kiều E1, sinh năm 1984 và có hai người con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016; anh, em ruột có 07 người lớn nhất sinh năm 1960, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: Không; tiền sự 01 lần:Vào ngày 09/7/2018 bị Công an huyện S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 172/QĐ-XPVPHC với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo nộp phạt ngày 16/7/2018; bị cáo áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Nguyễn Ngọc R**, sinh năm 1975.(Có mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện S, tỉnh Z.

2. Ông **Huỳnh Thành O**, sinh năm 1992.(Có mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện S, tỉnh Z.

3. Ông **Giang Hửu P**, sinh năm 1984.(Có mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện S, tỉnh Z.

4. Ông **Mai Văn Q**, sinh năm 1987.(Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp U, xã N, huyện S, tỉnh Z.

5. Ông **Trần Văn G**, sinh năm 1978.(Có mặt).

Địa chỉ: Ấp U, xã N, huyện S, tỉnh Z.

6. Ông **Nguyễn Văn Dương**, sinh năm 1980.(Có mặt).

Địa chỉ: Ấp J, xã N, huyện S, tỉnh Z.

7. Ông **Nguyễn Văn Phúc**, sinh năm 1992.(Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm H, phường X, thị xã Y, tỉnh Z.

8. Ông **Thái Văn Vũ**, sinh năm 1983.(Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm V, phường X, thị xã Y, tỉnh Z.

* *Người làm chứng:*

1. Ông **Nguyễn Văn Thành**, sinh năm 1979.(Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Hòa Nhờ B, xã N, huyện S, tỉnh Z.

2. Bà **Nguyễn Thị Bạch**, sinh năm 1960.(Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện S, tỉnh Z.

3. Ông **Đoàn Văn Lường**, sinh năm 1981.(Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm H, phường X, thị xã Y, tỉnh Z.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Vào khoảng 16 giờ ngày 20/02/2019, tại quán của Nguyễn Ngọc R tại ấp M, xã N, huyện S, tỉnh Z, Phòng cảnh sát điều tra hình sự Công an tỉnh Z kết hợp Đội cảnh sát điều tra hình sự Công an huyện S kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Ngọc R về hành vi sử dụng địa điểm thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình chứa 02 chiếu bạc để hưởng lợi trong việc bán bài, nước uống và thu xâu.

Tại chiếu bạc thứ nhất, bắt quả tang các đối tượng Phạm Văn A, Huỳnh Thành O, Đoàn Văn Lường, Mai Văn Q và Nguyễn Văn Phúc về hành vi đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua được, thua bằng tiền. Qua kiểm tra thu giữ tại chiếu bạc số tiền 300.000 đồng, 01 tờ giấy in các hình bầu, cua, nai, tôm, gà, cá, 01 cái thau, 01 cái mâm và 25 hột vuông in các hình bầu, cua, nai, tôm, gà, cá.

Tại chiếu bạc thứ hai, bắt quả tang các đối tượng Ngô Văn B, Diệp Hoàng Ngân, Trần Văn G và Thái Văn Vũ về hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài kéo cá tính điểm xác định người thắng, thua để trả tiền nước uống và tiền cơm. Qua kiểm tra thu giữ tại chiếu bạc 01 bộ bài tây 52 lá, 01 quyển tập học sinh và 01 túi ny lon chứa nhiều lá bài tây đã sử dụng.

Qua kiểm tra thu giữ xung quanh hiện trường 41 hột vuông in các hình bầu, cua, nai, tôm, gà, cá, 16 bộ bài tây 52 lá, 05 quyển tập học sinh và 12 chiếc xe mô tô các loại.

Thu giữ trên người của những người có mặt hiện trường tổng số tiền là 156.500.000 đồng. Trong đó, Nguyễn Ngọc R số tiền 8.400.000 đồng, Diệp Hoàng C số tiền 59.754.000 đồng (trên người 3.754.000 đồng, trong cốp xe 56.000.000 đồng), Ngô Văn B số tiền 30.590.000 đồng, Trần Văn G số tiền 23.520.000 đồng, Thái Văn Vũ số tiền 14.409.000 đồng, Giang Hửu P số tiền 4.285.000 đồng, Nguyễn Văn Dương số tiền 13.500.000 đồng, Phạm Văn A số tiền 66.000 đồng, Huỳnh Thành O số tiền 400.000 đồng, Mai Văn Q số tiền 1.570.000 đồng và Nguyễn Văn Phúc số tiền 6.000 đồng.

Quá trình điều tra chứng minh được vào ngày 20/02/2019 Nguyễn Ngọc R đã cho người khác đánh bạc tại quán của mình để hưởng lợi từ việc bán bài, nước uống và thu xâu 100.000 đồng (thu xâu của chiếu bầu cua).

Quá trình điều tra chứng minh được vào ngày 20/02/2019, Phạm Văn A, Huỳnh Thành O, Đoàn Văn L5, Mai Văn Q và Nguyễn Văn Phúc đánh bạc với nhau bằng hình thức lắc bầu cua được, thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 2.342.000 đồng (tại chiếu bạc 300.000 đồng, trên người Phạm Văn A, Huỳnh Thành O, Mai Văn Q và Nguyễn Văn P2 có số tiền dùng để đánh bạc lần lượt là 66.000 đồng, 400.000 đồng, 1.570.000 đồng, 6.000 đồng).

Quá trình điều tra chứng minh được vào ngày 20/02/2019 Ngô Văn B, Diệp Hoàng C, Trần Văn G và Thái Văn Vũ đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh bài kéo cá tính điểm xác định ra người thắng, thua để trả tiền nước uống và tiền cơm cho

những người còn lại với tổng số tiền xác định là 140.000 đồng. Đối với số tiền thu giữ của Thành, Ngân, Sung và Vũ xác định không dùng để đánh bạc.

Quá trình điều tra chứng minh được trong ngày 20/02/2019, Nguyễn Ngọc R sử dụng quán thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình để chứa 02 chiếu bạc với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 2.482.0000 đồng (chiếu thứ nhất 2.342.000 đồng, chiếu thứ hai 140.000 đồng).

Quá trình điều tra chỉ thu giữ trên chiếc bạc thứ nhất là sòng bầu cua là 2.342.000 đồng. Đối với chiếu bạc thứ hai cơ quan điều tra chứng minh được số tiền dùng vào việc đánh bạc là 140.000 đồng nhưng những người tham gia đánh bạc chưa thanh toán tiền nước và tiền cơm nên không thu giữ số tiền 140.000 đồng.

Quá trình điều tra Phạm Văn A, Diệp Hoàng C, Ngô Văn B thừa nhận hành vi đánh bạc.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Z đã thu giữ các chứng cứ sau: Tổng số tiền 156.800.000 đồng,17 bộ bài tây 52 lá, 06 quyển tập học sinh, 01 túi ny lon chứa nhiều lá bài tây, 01 tờ giấy in các hình bầu, cua, nai, tôm, gà, cá, 01 cái thau, 01 cái mâm và 66 hột vuông in các hình bầu, cua, nai, tôm, gà, cá. 01 chiếc xe ô tô không xác định được chủ sở hữu.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra sau khi điều tra làm rõ, xác định không liên quan đến việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc, Cơ quan điều tra xử lý như sau: Trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp 11 chiếc xe mô tô không liên quan đến hành vi đánh bạc. Chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện S quản lý tổng số tiền tiền 156.800.000 đồng,17 bộ bài tây 52 lá, 06 quyển tập học sinh, 01 túi ny lon chứa nhiều lá bài tây, 01 tờ giấy in các hình bầu, cua, nai, tôm, gà, cá, 01 cái thau, 01 cái mâm và 66 hột vuông in các hình bầu, cua, nai, tôm, gà, cá. 01 chiếc xe mô tô không xác định được chủ sở hữu thì cơ quan điều tra Công an huyện S tiếp tục tạm giữ để truy tìm chủ sở hữu sẽ xử lý sau..

Đối với Nguyễn Ngọc R có hành vi gá bạc, Huỳnh Thành O, Đoàn Văn Lường, Mai Văn Q, Nguyễn Văn Phúc, Trần Văn G và Thái Văn V2 có hành vi đánh bạc. Tuy nhiên số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng; bà Chính, ông Hưng, ông Lường, ông Dự, ông P5, ông Sung, ông Vũ chưa bị kết án hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tổ chức đánh bạc hoặc đánh bạc nên không bị khởi tố mà xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với Giang Hửu P, Nguyễn Văn D3, Nguyễn Văn T4 có mặt tại hiện trường nhưng không tham gia đánh bạc nên không bị xử lý là có căn cứ. Những người đánh bạc đã bỏ về trước đó không xác định nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKSMX ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Z đã truy tố các bị cáo Phạm Văn A, Diệp Hoàng C, Ngô Văn B cùng về tội "Đánh bạc", quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Z giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Phạm Văn A, Diệp Hoàng C, Ngô Văn B cùng về tội "Đánh bạc" theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn A, Diệp Hoàng C, Ngô Văn B cùng phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Văn A từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Diệp Hoàng C từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn B từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng, áp dụng điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tịch thu nộp sung quỹ nhà nước số tiền 2.342.0000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 17 bộ bài tây 52 lá, 06 quyển tập học sinh, 01 túi ny lon chứa nhiều lá bài tây, 01 tờ giấy in các hình bầu, cua, nai, tôm, gà, cá, 01 cái thau, 01 cái mâm và 66 hột vuông in các hình bầu, cua, nai, tôm, gà, cá. Trả cho bà Nguyễn Ngọc R số tiền 8.400.000 đồng; Trả cho ông Trần Văn G số tiền 23.520.000 đồng; Trả cho ông Thái Văn V2 số tiền 14.409.000 đồng; Trả cho ông Giang Hửu P số tiền 4.285.000 đồng; Trả cho ông Nguyễn Văn D3 số tiền 13.500.000 đồng; Tiếp tục quản lý của bị cáo Diệp Hoàng C số tiền 59.754.000 đồng để đảm bảo thi hành án; Tiếp tục quản lý của bị cáo Ngô Văn B số tiền 30.590.000 đồng để đảm bảo thi hành án. Bị cáo Diệp Hoàng C và bị cáo Ngô Văn B được nhận lại số tiền còn thừa sau khi hoàn thành nghĩa vụ thi hành án.

Buộc các bị cáo Phạm Văn A, Diệp Hoàng C, Ngô Văn B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo bị cáo Phạm Văn A, Diệp Hoàng C, Ngô Văn B thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố nên không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Viện kiểm sát, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan ông Mai Văn Q, Nguyễn Văn P5, Thái Văn V2và người làm chứng ông Đoàn Văn L5 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và người làm chứng bà Nguyễn Thị Bạch vắng mặt không lý do. Xét thấy họ đã có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và những chứng cứ đã thu thập cho nên sự vắng mặt của họ không trở ngại cho quá trình xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các người làm chứng nêu trên.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Văn A, Diệp Hoàng C, Ngô Văn B thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tình tiết khác của vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Phạm Văn A, Ngô Văn B và Diệp Hoàng C, bản thân mỗi bị cáo đã có 01 tiền sự, bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép chưa được xóa. Vào khoảng 16 giờ ngày 20/02/2019, tại ấp M, xã N, huyện S, tỉnh Z các bị cáo Phạm Văn A, Ngô Văn B và Diệp Hoàng C tiếp tục đánh bạc với người khác bị bắt quả tang. Bị cáo Tình đánh bạc với Huỳnh Thành O, Đoàn Văn Lường, Mai Văn Q và Nguyễn Văn Phúc với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 2.342.000 đồng. Bị cáo Ngô Văn B và bị cáo Diệp Hoàng C đánh bạc với Trần Văn G và Thái Văn Vũ với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 140.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Phạm Văn A, Ngô Văn B và Diệp Hoàng C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, cần phải xử lý với hành vi sai phạm .

[3] Hành vi nêu trên của các bị cáo Phạm Văn A, Ngô Văn B và Diệp Hoàng C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các bị cáo Phạm Văn A, Ngô Văn B và Diệp Hoàng C khi thực hiện hành vi phạm tội là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, vì mục đích thu lợi bất chính

[4] Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Phạm Văn A, Ngô Văn B và Diệp Hoàng C cùng phạm tội "Đánh bạc", quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), như Cáo trạng số 43/CT-VKSMX ngày 30 tháng 10 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Z đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Đối với bị cáo Phạm Văn A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội và là tiền đề, nguyên nhân dẫn đến việc phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo Phạm Văn A có 01 tiền sự do bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép chưa được xóa. Vào ngày 20/02/2019, bị cáo Phạm Văn A tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thực lắc bầu cua ăn thua bằng tiền. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn A phải bị xử phạt tương xứng với hành vi sai phạm. Tuy nhiên, bị cáo Phạm Văn A có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "phạm tội

lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" và thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Phạm Văn A khi tham gia đánh bạc chỉ với vai trò là tay em với số tiền cược mỗi lần nhỏ mang tính ăn thua thấp. Bị cáo Phạm Văn A có ông ngoại là ông Tô Văn Phương là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng danh hiệu Liệt sĩ và bị cáo Phạm Văn A có vợ là bà Nguyễn Thị Hồng Ngoan bị bệnh ung thư máu nên bị cáo hiện đang là lao động chính trong gia đình để nuôi hai con nhỏ và vợ bị bệnh đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng .Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên xử phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo Phạm Văn A.

Đối với bị cáo Ngô Văn B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội và là tiền đề, nguyên nhân dẫn đến việc phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo Ngô Văn B có 01 tiền sự do bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép chưa được xóa. Vào ngày 20/02/2019, bị cáo Ngô Văn B tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thực đánh bài kéo cá tính điểm xác định ra người thắng, thua để trả tiền nước uống và tiền cơm với số tiền là 140.000 đồng. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Văn B phải bị xử phạt tương xứng với hành vi sai phạm. Tuy nhiên, bị cáo Ngô Văn B có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" và thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Ngô Văn B có bà ngoại là bà Lâm Thị Láng là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến hạng Nhất đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy, hành vi đánh bài của bị cáo Ngô Văn B với số tiền 140.000 đồng với hình thức thanh toán tiền nước uống và tiền cơm. Số tiền bị cáo Ngô Văn B sử dụng để đánh bạc không lớn chỉ là nhu cầu ăn uống trong thời gian bị cáo Ngô Văn B chờ các thương lái cân tôm. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng .Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên xử phạt hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo Ngô Văn B.

Đối với bị cáo Diệp Hoàng C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội và là tiền đề, nguyên nhân dẫn đến việc phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo Diệp Hoàng C có 01 tiền sự do bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép chưa được xóa. Vào ngày 20/02/2019, bị cáo Diệp Hoàng C tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thực đánh bài kéo cá tính điểm xác định ra người thắng, thua để trả tiền nước uống và tiền cơm với số tiền là 140.000 đồng. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Diệp Hoàng C phải bị xử phạt tương xứng với hành vi sai

phạm. Tuy nhiên, bị cáo Diệp Hoàng C có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" và thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Diệp Hoàng C có ông ngoại là ông Nghiêm Bỉnh Tường là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhất đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy, hành vi đánh bài của bị cáo Diệp Hoàng C với số tiền 140.000 đồng với hình thức thanh toán tiền nước uống và tiền cơm. Số tiền bị cáo Diệp Hoàng C sử dụng để đánh bạc không lớn ăn thua chỉ là nhu cầu ăn uống không xâm phạm nhiều đến trật tự, an ninh xã hội tại địa phương. Hơn nữa, bị cáo Diệp Hoàng C có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng . Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên xử phạt hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo Diệp Hoàng C.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tịch thu nộp sung quỹ nhà nước số tiền 2.342.0000 đồng.Tịch thu tiêu hủy 17 bộ bài tây 52 lá, 06 quyển tập học sinh, 01 túi ny lon chứa nhiều lá bài tây, 11 tờ giấy in các hình bầu, cua, nai, tôm, gà, cá; 01 cái thau bằng nhữa màu xanh có quấn băng keo đen bên ngoài đã qua sử dụng, 01 cái mâm bằng kim loại màu xám đã qua sử dụng; 90 hột vuông in các hình bầu, cua, nai, tôm, gà, cá. Trả cho bà Nguyễn Ngọc R số tiền 8.400.000 đồng; Trả cho ông Trần Văn G số tiền 23.520.000 đồng; Trả cho ông Thái Văn Vũ số tiền 14.409.000 đồng; Trả cho ông Giang Hửu P số tiền 4.285.000 đồng; Trả cho ông Nguyễn Văn Dương số tiền 13.500.000 đồng; Tiếp tục quản lý của bị cáo Diệp Hoàng C số tiền 59.754.000 đồng; Tiếp tục quản lý của bị cáo Ngô Văn B số tiền 30.590.000 đồng.

Đối với các vật chứng còn lại đã được xử lý xong trong giai đoạn điều tra, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phạm Văn A, Ngô Văn B và Diệp Hoàng C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đối với bà Nguyễn Ngọc R có hành vi gá bạc, ông Huỳnh Thành O, ông Đoàn Văn L3, ông Mai Văn Q, ông Nguyễn Văn P5, ông Trần Văn G và ông Thái Văn Vũ có hành vi đánh bạc. Tuy nhiên số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng; bà C6, ông Huỳnh Thành O, ông Đoàn Văn L3, ông Mai Văn Q, ông Nguyễn Văn P5, ông Trần Văn G, ông Thái Văn V3 chưa bị kết án hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tổ chức đánh bạc hoặc đánh bạc nên không bị khởi tố mà xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với Giang Hửu P, Nguyễn Văn Dương, Nguyễn Văn T5 có mặt tại hiện trường nhưng không tham gia đánh bạc nên không bị xử lý là có căn cứ. Những người đánh bạc đã bỏ về trước đó không xác định nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Xét lời đề nghị của vị kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà hôm nay là:

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Văn A từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xử phạt bị cáo Diệp Hoàng C từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn B từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Các bị cáo Phạm Văn A, Ngô Văn B và Diệp Hoàng C cùng phạm tội: *"Đánh bạc"*.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Phạm Văn A, Ngô Văn B và Diệp Hoàng C.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn A 25.000.000 đồng

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn B 20.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Diệp Hoàng C 20.000.000 đồng.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tịch thu nộp sung quỹ nhà nước số tiền 2.342.0000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 17 bộ bài tây 52 lá, 06 quyển tập học sinh, 01 túi ny lon chứa nhiều lá bài tây, 11 tờ giấy in các hình bầu, cua, nai, tôm, gà, cá; 01 cái thau bằng nhữa màu xanh có quấn băng keo đen bên ngoài đã qua sử dụng, 01 cái mâm bằng kim loại màu xám đã qua sử dụng; 90 hột vuông in các hình bầu, cua, nai, tôm, gà, cá. Trả cho bà Nguyễn Ngọc R số tiền 8.400.000 đồng; Trả cho ông Trần Văn G số tiền 23.520.000 đồng; Trả cho ông Thái Văn Vũ số tiền 14.409.000 đồng; Trả cho ông Giang Hửu P số tiền 4.285.000 đồng; Trả cho ông Nguyễn Văn Dương số tiền

13.500.000 đồng; Tiếp tục quản lý số tiền 59.754.000 đồng của bị cáo Diệp Hoàng C để đảm bảo thi hành án và bị cáo được nhận lại số tiền thừa; Tiếp tục quản lý số tiền 30.590.000 đồng của bị cáo Ngô Văn B để đảm bảo thi hành án và bị cáo được nhận lại số tiền thừa.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Z đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07 tháng 11 năm 2019).

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phạm Văn A, Ngô Văn B và Diệp Hoàng C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án , người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Z xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Z;
- VKSND tỉnh Z;
- Sở Tư pháp tỉnh Z;
- Công an tỉnh Z;
- VKSND huyện S;
- THA huyện S;
- CQ CSĐT-CA huyện S;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Tùng